



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV # _____

VEWL.# _____

I-171 : _____ Yes, _____ No

EXIT VISA: _____ Yes _____ No

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM Pham Van Binh
Last Middle First

Current Address 4/5 to 6 Apartment Trung Huyen Thuan An, HCM City

Date of Birth 09/09/48 Place of Birth Bien Tre

Previous Occupation (before 1975) Sergeant
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From 08/18/75 To 08/30/82

3. SPONSOR'S NAME: _____
Name
FAMILIES OF VIETNAMESE
POLITICAL PRISONERS ASSOC
P.O. BOX 5435
ARLINGTON, VA 22205-0635
Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

ADDITIONAL INFORMATION :

- Pham Van Binh
82' 4/5 to C ap 4 Linh Trung
Huyen Thu Duc Ho Chi Minh City

35gr = 10990
gs = 2020
AR = 1120
14130

THU DUC
377



PAR AVION VIA AIR MAIL

PAR AVION
MAIL BAG

AR
BAO
NHAN

JAN 19, 1989



Thủ tên: Ba
KHUẾ MINH - TIKO

P.O. BOX. 5435 ARLINGTON-VA
22205 - 0635 - TELEPHONE:

703 - 560 - 0058

USA



ở phầ

Thủ được ngày 30 88.
Kính gửi = Bà;

Khúc Minh Thọ.

- Cháu nhận được Thủ bà, vô
chồng cháu vô emg xúc động, những
giọt lệ tràn ra. Thưa bà: cháu
rất cảm ơn bà, ơn ấy cháu khắc
ghi vào mạch máu của trái tim.

- Cháu nghĩ rằng; vô emg làm
phiên bà, mong bà Thủ' lỗi cho
cháu.

Bà! trong những tháng năm qua,
cháu đã chín nhọc nhằn trong lao
khăm, điều này chính phu Mỹ có
hiệu cho cháu chăng? Bà! cháu
nguyên một lòng "chỉ một chữ" vậy
mà sao Tòa Đại sứ Hoa Kỳ lại bỏ rơi
đứa con thân thương gây trong một
lãnh vực chính trị của cháu - cháu
nghĩ rằng "Trong vũ trụ có lắm kỳ quan
những kỳ quan đẹp nhất là trái tim
của bà, vì lòng nhân đạo". cháu là
Thống dịch Tổng Đài hi vọng thân ái
chính trị, đã qua lớp tình báo 5/1970
lĩnh báo hướng về vầng trăng biển Hoa.

- Thưa bà! Hiền giờ cháu chỉ mong
có bà là người an nhàn cuối cùng của
cũ đời cháu, có bà là có tương lai,

Số yếu lý lịch:

- Điện số: 183.153 - c/c 81'00239344
- Bố/Số: TQ/TĐ 234 - cấp ngày 16.01.69
- Khóa: 5/70 Tỉnh báo
- Fong: Thẩm vấn chính trị
- Đón vi: T. Đặc Biệt Gia-Dinh
- Danh ban: phạm văn Bình
- cháu cần chú bà vui khỏe

gặp loan mai mai!

cháu bà;

Bình

Fan - Văn - Bình -



625

1/2 4x6 8T

29
27/6

290
~~290~~

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **C22465005**

Họ tên **PHẠM VĂN BÌNH**

Sinh ngày **9-9-1949**

Nguyên quán **Bến Tre**

Nơi thường trú **4/5 Linhtrung,
thị trấn Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh**

Dân tộc:

Kinh

Tôn giáo:

Phật

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

Sọc thẳng 0,6cm cách
1cm trước đây.

trái.

Ngày 13 tháng 11 năm 1987

KY GIAM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN

Chanh

Võ Viết Chanh

NGON TRỎ TRÁI

NGON TRỎ PHẢI



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **022-65005**

Họ tên **PHẠM VĂN BÌNH**



Sinh ngày **9-9-1949**

Nguyên quán **Bến Tre.**

Nơi thường trú **4/5 Linhtrung,
thị trấn Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh.**



Dân tộc:

Kinh

Tôn giáo:

Phật

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

Sọc thẳng 0,6cm cách
lcm trước đây mặt
trái.

Ngày 13 tháng 11 năm 1987

KY GIAM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN

Chanh

Võ Viết Chanh

NGÓN TRỎ TRÁI

NGÓN TRỎ PHẢI



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 027275546

Họ tên: NGUYỄN THỊ RÉ



Sinh ngày: 1945

Nguyên quán: Linh Xuân,

Phủ Đức, TP. Hồ Chí Minh

Nơi thường trú: 4/5 Xuân Hiệp II,

L. Xuân, T. Đức, TP. Hồ Chí Minh

Dân tộc:

Kinh

Tôn giáo:

Không



NGÓN TRỎ TRÁI

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH

Sẹo tròn 0,4cm c, 4cm dưới
trước đuôi mắt phải



NGÓN TRỎ PHẢI

Nơi 28 tháng 8 năm 1979

T. S. TRƯỞNG CÔNG AN
PH. S. TRƯỞNG CÔNG AN H. TH. Đ. Đ. C.



Minh

Minh



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 027275556

Họ tên: NGUYỄN THỊ RÊ



Sinh ngày: 1945

Nguyên quán: Linh Xuân,

Phủ Đức, TP. Hồ Chí Minh

Nơi thường trú: 4/5 Xuân Hiệp II,

L. Xuân, T. Đức, TP. Hồ Chí Minh

Dân tộc:

Kinh

Tôn giáo:

Không



NGÓN TRỎ TRÁI

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

Sẹo tròn 0,4cm c, 4cm dưới
trước đuôi mắt phải



NGÓN TRỎ PHẢI

Nơi 28 tháng 8 năm 1979

T. S. QUANG TRUNG TY CÔNG AN
TRƯỞNG CÔNG AN H. THỦ ĐỨC



Minh

Minh

ĐỘI NỘI VỤ

Trại: Tân Lập

Số: 186/GRT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM.

Độc Lập Tự Do Hạnh Phúc.

-o-

0 0 0 1 7 7 0 9 7 5 2

((7 _ I _ Á _ Y _ R _ Á _ T _ R _ Á _ I

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Công An.

Thực hành án văn, quyết định tha số 90 ngày 30 tháng 3 Năm 1982 của:

Nay cấp giấy tha cho anh chỉ có tên sau đây:

-Họ tên khai sinh: Phạm Văn Bình

-Họ, tên thường gọi:

-Họ, tên bí danh: -

-Sinh ngày, tháng, năm: 9-5-1949

-Nơi sinh: Thành Phố, Bến Tre

-Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt: 72/9 tổ 4 khu B ấp Linh Đông, xã Linh Đông, Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh.

-Cán tội: Trung sĩ cảnh sát quốc gia, nhân viên thám vấn.

-Bị bắt ngày 18-8-1975, Án phạt: Tập trung cải tạo

Theo Quyết định án văn số . . . ngày . . tháng . . Năm . . của . . .

.

Đã bị tăng án . . . lần, cộng thành năm tháng . . . (18-8-1975 đến 30-4-1982)

Nay về cư trú tại: 67 B ấp Nội Hòa, Bình An, Thuận An, Sông Bè

Nhận xét quá trình cải tạo: Quá trình học tập cải tạo tại Trại

Bình đã xác định được tội lỗi của bản thân, tin tưởng vào đường lối giáo dục của Đảng và nhà nước, chưa có biểu hiện xấu. Lao động có nhiều cố gắng thường xuyên giữ bảo đảm ngày công mức khoán của trại giao, học tập tham gia đầy đủ, nội quy chấp hành chưa có sai phạm lớn. Hàng năm được xếp loại cải tạo trung bình.

Lên tay ngón trỏ phải

của: Phạm Văn Bình

Danh bản số: 2311

Họ, tên chữ ký Ngày 30 tháng 4 Năm 1982

người được cấp

Giám Thị

giấy

HUYỆN THỦ ĐỨC, TẬP TÀI, Nhà Quân Pháp.

ĐƠN XÃ LINH TRUNG

ỦY BAN NHÂN DÂN

Số: 641/UB.

SAO Y BẢN CHÍNH

Linh Trung ngày 29 tháng 4 năm 1982

UBND. XÃ

COM TỊCH

Phạm Văn Bình

Phùng Viết Bản



Đặng Văn Thuận

ĐỘI NỘI VỤ
Trại: Tân Lập
Số: 186/GRT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM.
Độc Lập Tự Do Hạnh Phúc.

-o-

0 0 0 1 7 7 0 9 7 3 2

((7 1 1 Y R A T R A I

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Công An.
Thi hành án văn, quyết định tha số 90 ngày 30 tháng 3 Năm 1982
của:

Nay cấp giấy tha cho anh chị có tên sau đây:

-Họ tên khai sinh: Phạm Văn Bình

-Họ, tên thường gọi:

-Họ, tên bí danh:

-Sinh ngày, tháng, năm: 9-9-1949

-Nơi sinh: Thành Phú, Bến Tre

-Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt: 72/9 tổ 4
khu B ấp Linh Đông, xã Linh Đông, Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh.

-Cán tội: Trung sĩ cảnh sát quốc gia, nhân viên thẩm vấn.

-Bị bắt ngày 18-8-1975, Án phạt: Tập trung cải tạo

Theo Quyết định án văn số . . . ngày . . tháng . . Năm . . của . .

Đã bị tăng án . . . lần, cộng thành . . . năm . . . tháng . . .
(18-8-1975 đến 30-4-1982)

Nay về cư trú tại: 67 B ấp Nội Hóa, Bình An, Thuận An, Sông Bè
Nhận xét quá trình cải tạo: Quá trình học tập cải tạo tại Trại
Bình đã xác định được tội lỗi của bản thân, tin tưởng vào đường
lối giáo dục của Đảng và nhà nước, chưa có biểu hiện xấu. Lao động
có nhiều cố gắng thường xuyên giữ bảo đảm ngày công mức khoán của
trại giao, học tập tham gia đầy đủ, nội quy chấp hành chưa có sai
phạm lớn. Hàng năm được xếp loại cải tạo trung bình.

Lưu tay ngón trái phải
của: Phạm Văn Bình
Danh bản số: 2311

Họ, tên chữ ký Ngày 30 tháng 4 Năm 1982
người được cấp
giấy

Giám Thị

HUYỆN TÂN BÚ
QUẬN XÃ HỘI TRUNG
ỦY BAN NHÂN DÂN
Số 641/UB.

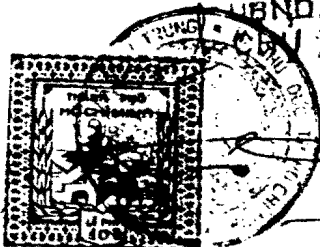
Phạm Văn Bình

Phùng Viết Bản

SAO Y BẢN CHÁNH

Lưu Trung ngày 14 tháng 5 năm 1982

UBND. XÃ
CHỦ TỊCH



TỈNH Biên-Hòa

BẢN TRÍCH LỤC

BỘ HÔN-THU (Bậc nhất)

Năm 1967Số hiệu 1328

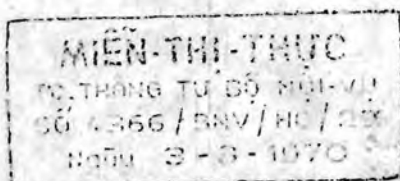
Người chồng: (Tên họ)	Phạm-văn-Bình
Sanh tại:	Đại-Điền Tỉnh Xiển-Hòa
Sanh ngày:	09-9-1949
Cha chồng: (Tên họ, sống chết phải nói)	Phạm-văn-Tươi (s)
Mẹ chồng: (Tên họ, sống chết phải nói)	Nguyễn-thị-Sữa (s)
Người vợ: (Tên họ)	Nguyễn-thị-Hồ
Vợ (chánh hay vợ thứ)	Chánh
Sanh tại:	Lĩnh-Xuân-Thôn Thủ-Đức
Sanh ngày:	1945
Cha vợ: (Tên họ, sống chết phải nói)	Nguyễn-văn-Xuyến (s)
Mẹ vợ: (Tên họ, sống chết phải nói)	Nguyễn-thị-Bánh (s)
Ngày cưới:	16-09-67
Vợ chồng có khai nhận con tư-sanh làm con chánh-thứ không? Họ, tên, tuổi ngày sanh, nơi sanh, của mỗi con tư-sanh nhận là con chánh-thứ.	

Chứng thật chữ ký bên đây là của Ông Chủ-tịch
 kiêm Ủy-viên Hộ-tịch Xã _____

Trích y bản chánh năm 19_____

, ngày _____ tháng _____ năm 19_____

Bình-An, ngày 10 tháng 8 năm 1971
 Chủ-tịch kiêm Ủy-viên Hộ-tịch



[Signature]
 LÊ-VĂN-THÀNH

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

Xã _____

TỈNH Biên-Hòa

BẢN TRÍCH LỤC

BỘ HÔN-TNÚ (Bậc nhất)

Năm 1967

Số hiệu 1428

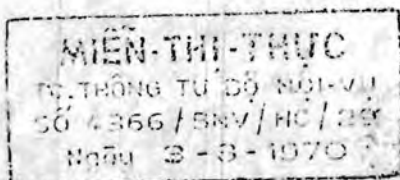
Người chồng : (Tên họ)	Phạm-văn-tỉnh
Sanh tại :	Đại-Điền Tỉnh Kiến-Hòa
Sanh ngày :	09-9-1949
Cha chồng : (Tên họ, sống chết phải nói)	Phạm-văn-Tươi (s)
Mẹ chồng : (Tên họ, sống chết phải nói)	Nguyễn-thị-Sữa (s)
Người vợ : (Tên họ)	Nguyễn-thị-Rũ
Vợ (chánh hay vợ thứ)	Chánh
Sanh tại :	Linh-Xuân-Thôn Thủ-Đức
Sanh ngày :	1945
Cha vợ : (Tên họ, sống chết phải nói)	Nguyễn-văn-Xuyến (s)
Mẹ vợ : (Tên họ, sống chết phải nói)	Nguyễn-thị-Bánh (s)
Ngày cưới :	16-09-67
Vợ chồng có khai nhận con tư-sanh làm con chánh-thứ không ? Họ, tên, tuổi ngày sanh, nơi sanh, của mỗi con tư-sanh nhận là con chánh-thứ.	

Chứng thật chữ ký bên đây là của Ông Chủ-tịch
kiêm Ủy-viên Hộ-tịch Xã _____

Trích y bản chánh năm 19_____

Bình-An, ngày 10 tháng 8 năm 1971
Chủ-tịch kiêm Ủy-viên Hộ-tịch

_____, ngày _____ tháng _____ năm 19_____



[Signature]
LÊ-VĂN-THÀNH

VIỆT - NAM CỘNG - HÒA

TỈNH GIA-ĐÌNH

QUẬN Thủ-Đức

XÃ Linh-xuân-Thôn

BẢN TRÍCH LỤC
BỘ KHAI-SANH

ĐÃ KIỂM SOÁT ĐÚNG TRONG BỘ

Nhân-viên phụ-trách

Nguyễn Văn...

Năm 19 71

Số hiệu 228

Tên, họ ấu nhi	PHẠM-THỊ-NGỌC-LAN
Phái	Nữ
Sanh (Ngày, tháng, năm)	Hai mươi, tháng tám, năm một ngàn chín trăm bảy mươi một.
Tại	Linh-xuân-Thôn
Cha (Tên, họ)	Phạm-văn-Bình
Nghề	Cảnh sát
Cư trú tại	Linh-xuân-Thôn
Mẹ (Tên, họ)	Nguyễn-thị-Rê
Nghề	Làm rẫy
Cư trú tại	Linh-xuân-Thôn
Vợ (Chánh hay thứ)	Vợ chánh

Trích y bốn chánh : năm 1971

KIẾN THỊ
XÃ-TRƯỞNG

Linh-xuân-Thôn, ngày 06 tháng 12 năm 1972

ỦY-VIÊN HỘ-TỊCH.

XÃ-TRƯỞNG

Kiểm Ủy-Viên Hộ-Tịch



Nguyễn Văn...

Nguyễn-văn-Trung

KIẾN THỊ THỰC CHỮ KÝ

Tham chiếu : Thông Tư Bộ Nội Vụ số 4366, BNV/HC/29
ngày 3-8-70,

VIỆT - NAM CỘNG - HÒA

TỈNH GIA-ĐÌNH
Thị-Đức
QUẬN

XÃ Lính-xuân-Thôn

BỘ TRÍCH LỤC
BỘ KHAI-SANH

ĐÃ KIỂM SOÁT ĐÚNG TRONG BỘ
Nhân-viên phụ-trách
Phongshan

Năm 19 71

Số hiệu 228

Tên, họ ấu nhi	PHẠM-THỊ-NGỌC-LAN
Phái	Nữ
Sanh	Hai mươi, tháng tám, năm một ngàn chín trăm bảy mươi một.
(Ngày, tháng, năm)	Lính-xuân-Thôn
Tại	Phạm-văn-Bình
Cha	Cảnh sát
(Tên, họ)	Lính-xuân-Thôn
Nghề	Nguyễn-thị-Hồ
Cư trú tại	Làm rẫy
Mẹ	Lính-xuân-Thôn
(Tên, họ)	Vợ chánh
Nghề	
Cư trú tại	
Vợ	
(Chánh hay thứ)	

KIẾN-THỊ
XÃ-TRƯỞNG

Lính-xuân-Thôn,

Trích y bốn chánh : năm 1971
ngày 06 tháng 12 năm 1971

ỦY-VIÊN HỘ-TỊCH,
XÃ-TRƯỞNG
Kiêm Ủy-Viên Hộ-Tịch



Nguyễn-văn-Trung

MIỀN THỊ THỰC CHỮ KÝ

Tham chiếu : Thông Tư Bộ Nội Vụ số 4366, BNV/HC/29
ngày 3-8-70.

C O N T R O L

_____ Card
_____ Doc. Request; Form
_____ Release Order
_____ Computer
_____ Form "D"
_____ ODP/Date
_____ Membership; Letter 06/10/89



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV # _____

VEWL.# _____

I-171 : _____ Yes, _____ No

EXIT VISA: _____ Yes _____ No

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM Pham văn Bình
Last Middle First

Current Address _____

Date of Birth 09/09/1949 Place of Birth Bến Tre

Previous Occupation (before 1975) _____
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From _____ To _____

3. SPONSOR'S NAME: _____
Name

Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone

Relationship

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared: _____

U

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :



- Hồ-chí-minh City, 02-8-88.

ĐƠN - THỈNH - NGUYỆN

Kính gửi: Ông Giám Đốc trường tỉnh ra đi
có hạt tử Tòa Đại - Sứ Hoa Kỳ
(Bangkok - Thailand)

Đề mục: xin định cư tại Hoa - Kỳ.

Kính thưa Ông Giám Đốc;

Tôi tên: Phạm - Văn - Bình, sinh năm 1949 tại
Bến Tre, hiện ngụ số 4/s tổ 6 ấp 4 xã Linh - Trung,
Huyện Thủ - Đức, Hồ - chí - minh City.

Thưa Ông, tôi mong rằng vì sự rộng lòng
nhân đạo của Ông, các Ông sẽ cứu vớt cho tôi
qua cảnh vất vả cò kèn, sau 7 năm trường tập trung
cải tạo tại Hoàng Liên - Sơn Hà Nội, vì đã một thời
gian dài cộng tác cùng các Ông trong trường tỉnh báo
tại miền - Nam này. Hiện giờ tôi chỉ biết hướng về,
về các Ông sẵn lòng nhân đạo mà giúp đỡ cho
tôi được định cư tại Hoa Kỳ.

SƠ YẾU LÝ LỊCH:

- Họ và tên: Phạm - Văn - Bình
- Ngày tháng năm sinh: 09-9-1949
- Nơi Sinh: Xã Đại - Điền, Thành phố, Bến Tre.
- Địa chỉ hiện tại: 4/s tổ 6 ấp 4 xã Linh - Trung,
Huyện Thủ - Đức, Hồ - chí - minh City.
- Cấp bậc: Trung Sĩ I. Chức vụ: Thâm văn chính trị.
- Số Điện cơ: 183153 - Căn cước số: 00239344.
- Đơn vị: BETH/CSQG gia đình P. CSDB. G. Thâm văn.
- Tên đơn vị trước: Trung tá lương - Quang - Khương và
Trần Văn Đức - Nguyễn đình - Chôn,
Nguyễn - Văn - Nhi.
- Chức vụ: Chỉ Huy trưởng CSQG (Lương Quang - Khương)

- Đã tập trung cải tạo tư = 18.8.75 đến 30.4.82.

- Qua các trại cải tạo =

- Đảo Phú Quốc
- Lao Kay - Hà Nội.
- Yên Bái - Hà Nội
- Vĩnh Phú - Hà Nội.

- Gia đình cũng đi :

- Vợ = Nguyễn Thị - Rê, 1945
- con = Phạm Thị Ngọc Lan, 1971

- Nguyễn - Vọng :

- Mong sự cứu vớt nhân đạo của các Ông cho gia đình tôi được sớm định cư tại Hoa Kỳ. Tôi thành kính và cảm ơn.

Hồ Chí Minh City, ngày 02/8/1988
nay kính đón

Bình

Phạm - Văn - Bình

BỘ NỘI VỤ
Trại: Tân Lập
Số: 186/GRT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM.
Độc Lập Tự Do Hạnh Phúc.
-o-

- Giấy trả tự do: 00017709752
((7 I I Y R A T R A I

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Công An.
Thi hành án văn, quyết định tha số 90 ngày 30 tháng 3 năm 1982
của:

Nay cấp giấy tha cho anh chỉ có tên sau đây:

- Họ tên khai sinh: Phạm Văn Bình
- Họ, tên thường gọi:
- Họ, tên bí danh:
- Sinh ngày, tháng, năm: 9-9-1949
- Nơi sinh: Thành Phố, Bến Tre
- Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt: 72/9 tổ 4 khu B ấp linh đông, xã linh đông, Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh.
- Can tội: Trung sĩ cảnh sát quốc gia, nhân viên thẩm vấn.
- Bị bắt ngày 18-8-1975, Án phạt: Tập trung cải tạo

Theo Quyết định án văn số . . . ngày . . tháng . . năm . . của . . .
.
Đã bị täng án . . . lần, cộng thành năm . . . tháng . . .
(18-8-1975 đến 30-4-1982)

Nay về cư trú tại: 67 B ấp Nội Hóa, Bình An, Thuận An, Sông Bé
Nhận xét quá trình cải tạo: Quá trình học tập cải tạo tại Trại
Bình đã xác định được tội lỗi của bản thân, tin tưởng vào đường
lối giáo dục của Đảng và nhà nước, chưa có biểu hiện xấu. Lao động
có nhiều cố gắng thường xuyên giữ bảo đảm ngày công mức khoán của
trại giao, học tập tham gia đầy đủ, nội quy chấp hành chưa có sai
phạm lớn. Hàng năm được xếp loại cải tạo trung bình.

Lăn tay ngón trỏ phải Họ, tên chữ ký Ngày 30 tháng 4 năm 1982
của: Phạm Văn Bình người được cấp Giám Thị
Danh bản số: 2311 giấy

HUYỆN LẬP TRẠI: Nhà Quân Pháp.
HONND XALINH TRUNG
ỦY BAN NHÂN DÂN
Số: 644/UB.

Phạm Văn Bình Phùng Viết Bản

SAO Y BẢN CHÍNH
Linh Trung ngày 10 tháng 5 năm 1982
CHỦ TỊCH

Đặng Văn Phước

TO : M^{SS} KHÚC - MINH - THO

Kính thưa bà ;

- Mong bà hãy rộng lòng nhân đạo cúi xét
giúp đỡ cho tôi sớm được định cư tại Hoa Kỳ,
cứu vãng gia đình tôi qua cơn bi kịch.

Tôi thành kính và cảm ơn bà quý báu vô
cùng -/.

Kính,

Bình

Phạm - Văn - Bình .

C O N T R O L

_____ Card
_____/____ Doc. Request; Form 11-19-88
_____ Release Order
_____ Computer
_____ Form "D"
_____ ODP/Date _____
_____ Membership; Letter